

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST

Ngày: 04 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Quỳnh
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy và bà Đặng Thị Huệ
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hồng Hạnh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2021/TLST-HS, ngày 21 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS, ngày 23/7/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh ngày 17/7/1983 tại Tuyên Quang.; nơi cư trú: Thôn Hồng Hà, xã N, huyện Y, tỉnh T; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1941; vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; con: có 03 người, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 03/5/2021, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô từ nhà đến cổng nhà máy Chè Đen thuộc thôn Lập Thành, xã , huyện Y tìm mua ma túy để sử

dụng, đến nơi T gặp và hỏi mua 600.000 đồng ma túy của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên tuổi địa chỉ), người đàn ông cầm tiền sau đó đi khoảng 05 phút quay lại đưa cho T 03 gói nhỏ đều được gói bên ngoài bằng nilong màu đen, bên trong là lớp giấy bạc màu vàng có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, xác định là ma túy, T giấu vào túi quần bên phải đang mặc sau đó đi về. Trên đường về T đi vào khu vực đồi chè thuộc xã M lấy 01 gói ma túy ra sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, 02 gói ma túy còn lại T giấu vào túi quần đi về nhà. Khoảng 10 giờ 40 ngày 04/5/2021, T lấy 02 gói ma túy ra gói vào mảnh giấy màu trắng rồi giấu vào túi quần, đi bộ ra đường thuộc thôn H, xã N, huyện Y tìm chỗ vắng người để sử dụng. Khi đang đi bộ thì gặp tổ công tác Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra đối với T, quá trình kiểm tra T tự nguyện giao nộp 01 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy trắng, bên trong có 02 gói được gói bằng nilong màu đen đều chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, T khai nhận là Heroine mang đi để sử dụng. Tổ công tác đã đưa T về Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hồi 11 giờ 10 phút cùng ngày. Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Văn T, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Tại kết luận giám định số 438/GĐKTHS ngày 07/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, kết luận (đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T): Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,130g (*không phải một ba không gam*).

Trên cơ sở hành vi của bị cáo Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã ban hành Cáo trạng số 65/CT-VKSYS, ngày 19 tháng 7 năm 2021, truy tố bị cáo Nguyễn Văn T có lý lịch nêu trên về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 (*mười hai*) đến 15 (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/5/2021.

- Áp dụng: Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo.

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, nói lời sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 10 giờ 55 phút ngày 04/5/2021, tại thôn H, xã N, huyện Y, tỉnh T Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,130g (*không thấy một ba không gam*) Heroine, mục đích để sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội. Vì vậy, cần xử bị cáo phải chịu hình phạt tù giam mới cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã thu giữ 01 phong bì đã niêm phong bên trong có chứa Hêrôin, bên ngoài phong bì có dấu của cơ quan giám định và chữ ký của bị cáo Nguyễn Văn T là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Nội dung khác: Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Văn T tại khu vực cổng nhà máy Chè Đen thuộc thôn L, xã M, huyện Y, do không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra làm rõ trong vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **01 (một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 04/5/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín bên trong có chứa Heroine (là đối tượng giám định hoàn lại), bên ngoài mặt trước phong bì niêm phong ghi chữ “ Tang vật vụ: Nguyễn Văn T giám định ngày 04/5/2021” mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Nguyễn Văn T, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y ngày 21/7/2021).

3. Căn cứ: Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi Cục THADS huyện Y;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- THA hình sự;
- Lưu HS.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán- Chủ Toạ phiên toà

Phạm Thị Quỳnh